

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày 14-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lãnh Văn Việt; Ông Giáp Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ - *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cường - *Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1995 tại xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú hiện nay: Thôn G, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 và con bà Bằng Thị P, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Anh, em ruột: Có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Ông Phùng Xuân T, sinh năm 1954 (Đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Anh Phùng Văn T, sinh năm 1979 (Có mặt)

2. Bà Mã Thị P, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

3. Chị Phùng Thị T, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Chị Phùng Thị T, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn K, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Chị Phùng Thị T1, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Ông bà Mã Thị P, chị Phùng Thị T, chị Phùng Thị T, chị Phùng Thị T1 đều thống nhất ủy quyền cho anh Phùng Văn T là người đại diện hợp pháp của người bị hại.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Bằng Thị P, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Thân Thị H, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

4. Ông Giáp Văn H, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Phố K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1995 là người chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Buổi tối ngày 15/2/2016 D ăn cơm và uống rượu ở nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm uống rượu xong, D tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, số máy 7015550 (xe chưa đăng ký, chưa được cấp biển số) của mẹ đẻ là bà Bằng Thị P, sinh năm 1977 đi lên xã B chơi. D điều khiển xe mô tô từ nhà ra Quốc lộ 31 rồi đi theo hướng Chũ - Sơn Động để lên xã B, huyện L. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày D điều khiển xe mô tô đi đến địa phận phố K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang, D điều khiển xe mô tô đi ở khoảng giữa đường, lúc này phát hiện thấy phía trước có xe mô tô đi ngược chiều đến, đó là xe mô tô nhãn hiệu Team, biển số 98L3- 6962 do ông Phùng Xuân T, sinh năm 1954, trú quán thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển. Do không làm chủ được phương tiện nên xe mô tô do D không điều khiển đã đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi và đã va chạm với xe mô tô do ông T điều khiển. Sau khi va chạm, xe mô tô do ông T điều khiển bị đổ nằm nghiêng ở gần giữa đường, ông T ngã nằm ngửa cạnh xe. Còn xe mô tô do D điều khiển đổ nghiêng văng rê về phía bên phải đường theo chiều đi, D ngã văng ra khỏi xe nhưng đứng dậy được ngay. Ông Phùng Xuân T được người dân đưa đến Trạm y tế xã H sơ cứu, rồi được chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn cấp cứu, sau đó ông T tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang nhưng do thương tích nặng, gia đình xin về nhà, đến 13 giờ 30 phút ngày 16/02/2018 ông T tử vong tại gia đình. Đối với Nguyễn Văn D sau khi gọi điện thoại thông báo cho gia đình, D đến Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn để chăm sóc ông T, tại đây cán bộ Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Ngạn tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của D là 0,299 miligam/ lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Nơi xảy ra tai nạn là Km 45+200 Quốc lộ 31, thuộc địa phận thôn phố K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trải nhựa áp phan bằng phẳng, mặt đường rộng 5m80.

Lấy điểm chuẩn là khoảng cách từ tâm bánh sau xe mô tô biển số 98L3- 6962 đến mép cửa hiệu may Thoan Long ở phố K, xã H, huyện L là 15m40.

Lấy lề đường bên phải đường hướng Sơn Động đi Bắc Giang làm chuẩn.

Xe mô tô số máy 7015550 đổ nằm nghiêng bên phải ở lề đường bên trái hướng Sơn Động đi Bắc Giang, hướng xe chệch chéo theo chiều ngược lại; tâm bánh trước cách mép đường nhựa là 4m90; tâm bánh sau cách mép đường nhựa là 5m30 và cách tâm bánh sau xe mô tô biển số 98L3- 6962 là 12m10.

Xe mô tô biển số 98L3 - 6962 nằm đổ nghiêng bên trái tại vị trí lòng đường, hướng chệch ngang so với chiều Sơn Động đi Bắc Giang. Tâm bánh trước cách mép đường nhựa là 3m10; tâm bánh sau cách mép đường nhựa 2m, cách điểm đầu vết xước ký hiệu số 1 là 1m30 và cách tâm đám máu ký hiệu số 2 là 1m10.

Vết xước ký hiệu số 1 được xác định là vết cày xước có màu trắng quét trên mặt đường nhựa từ vị trí để chân người lái bên trái của xe mô tô số máy 7015550, kích thước dài 13m10, rộng 01cm. Điểm đầu vết cày xước cách mép đường nhựa là 2m80 và cách tâm đám máu số 2 là 01m. Điểm cuối vết xước cách mép đường nhựa là 4m30.

Vị trí đám máu ký hiệu số 2, kích thước (40x30)cm; tâm đám máu cách mép đường nhựa là 2m, cách tâm đám máu ký hiệu số 3 là 1m50 và cách tâm đám máu ký hiệu số 4 là 1m30

Vị trí đám máu ký hiệu số 3 có kích thước (30x25)cm. Tâm đám máu cách mép đường nhựa là 1m70 và cách tâm đám máu ký hiệu số 4 là 60cm.

Vị trí đám máu ký hiệu số 4 kích thước (10x10)cm. Tâm đám máu cách mép đường nhựa là 1m20.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tạm giữ 01 xe mô tô số máy 7015550 và 01 xe mô tô biển số 98L3- 6962.

Kết quả dựng lại hiện trường:

Nơi xảy ra tai nạn là Km 45+200 Quốc lộ 31, thuộc địa phận thôn phố K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; đường trải nhựa thẳng, phẳng, rộng 5m80. Không có vạch phân cách, hai bên là hè đường. Đoạn đường không có biển báo hiệu, báo cấm. Nằm ngoài khu vực đông dân cư.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh do Cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Ngạn lập và các tài liệu thu thập được tiến hành kiểm tra hiện trường, xác định vị trí các phương tiện, dấu vết. Đặt các phương tiện vào vị trí được xác định và vẽ, đánh dấu các vết xước, đám máu. Đo, xác định các vị trí phương tiện, dấu vết, lấy mép đường bên phải theo hướng Sơn Động - Bắc Giang làm chuẩn.

Ở khoảng giữa đường lệch sang phần đường bên phải, trước cửa hiệu may Thoan Long ra là vị trí xe mô tô Wave, màu xanh, biển số 98L3- 6962 nằm đổ nghiêng bên trái,

thân xe hướng ngang mặt đường, đầu xe hướng sang phần đường bên trái. Tâm bánh trước cách mép đường nhựa phải là 3m10; tâm bánh sau cách mép đường nhựa phải 2m.

Ngay bên phải bánh sau xe mô tô biển số 98L3- 6962 về hướng Bắc Giang là vị trí đám máu kích thước (40x30)cm đặt là vị trí số 2. Tâm đám máu ra mép đường nhựa phải là 2m, cách tâm bánh sau xe mô tô biển số 98L3- 6962 là 1m10.

Từ đám máu số 2 về hướng Bắc Giang 1m50 là tâm đám máu số 3, kích thước (30x25)cm, tâm đám máu ra mép đường phải là 1m70.

Ngang đám máu số 3 ra mép đường phải là vị trí đám máu số 4, kích thước (10x10)cm. Tâm đám máu ra mép đường phải là 1m20, đến tâm đám máu số 3 là 60cm, cách tâm đám máu số 2 là 1m30.

Ngang bên phải xe mô tô biển số 98L3- 6962 là vị trí vết xước hơi cong theo chiều từ phải sang trái đánh dấu số 1. Vết cày xước đứt đoạn theo chiều Bắc Giang đi Sơn Động dài 13m10, rộng 01cm. Thân vết nằm dưới bánh trước xe mô tô 98L3- 6962, đầu vết xước ra mép đường nhựa phải là 2m80, cách tâm đám máu số 2 là 1m; cách tâm bánh sau xe mô tô 98L3- 6962 là 1m30, cuối vết xước là vị trí để chân người lái bên phải của xe tô nhãn hiệu Honda Wave, không có biển số, số máy 7015550, vị trí này ra mép đường phải là 4m30.

Cuối vết xước số 1 là vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, không có biển số, số máy 7015550 đổ nằm nghiêng bên phải, đầu xe hướng ra mép đường trái chệch về hướng Sơn Động, tâm bánh trước ra mép đường phải là 5m65, cách tâm bánh trước xe mô tô biển số 98L3- 6962 là 12m90. Tâm bánh sau ra mép đường phải là 3m95 và cách tâm bánh sau xe mô tô 98L3- 6962 là 11m80.

Điểm mốc: Tâm bánh sau xe mô tô biển số 98L3- 6962 đến tâm cửa hiệu may Thoan Long ở phố Kép - Hồng Giang - Lục Ngạn là 15m40.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tử thi Phùng Xuân T, chết hồi 13 giờ 30 phút ngày 16/02/2016 tại gia đình sau khi đi cấp cứu Bệnh viện trả về. Tử thi dài 1m58, thể tạng phát triển bình thường; đang trong giai đoạn lạnh, cứng xác.

Khám ngoài: Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- + Tóc đen, cắt trung bình.
- + Vùng thái dương - chẩm phải có vết rách da kích thước (2x0,5)cm, sâu sát suture, xung nề toàn bộ vùng chẩm.
- + Lỗ tai có máu chảy từ trong ra.
- + 02 lỗ mắt khép, hai hốc mắt sưng nề, bầm tím.
- + Hai lỗ mũi khô.
- + Miệng ngậm, trong miệng có ít dịch đục chảy ra.
- + Đỉnh vai phải có diện bầm tím, kích thước (19x4)cm.
- + Kiểm tra thấy gãy kín 1/3 giữa xương đòn phải.
- + Kiểm tra thấy gãy kín 1/3 giữa xương đòn phải.

- + Kiểm tra thấy gãy cung bên sườn sườn 7,8,9 bên phải.
- + Sưng nề toàn bộ mu tay trái.
- + Mặt mu ngón 4,5 bàn tay trái có dập, rách ra, kích thước (7x4)cm. Kiểm tra thấy gãy sườn đốt 3, ngón 4 bàn tay trái.
- + Mắt cá trong bàn chân phải sưng nề, bầm tím bong tróc lớp thượng bì trên diện (7x6)cm.
- + Mắt cá ngoài chân phải có vết sâu sát da, kích thước (4x2,5)cm.
- + Mặt mu bàn chân trái có vết rách da kích thước (4,5x2,5)cm sát đến gần sườn.
- + Kiểm tra các cơ quan khác không phát hiện tổn thương gì.

Giải phẫu tử thi: Không mổ tử thi, gia đình có đơn xin miễn mổ tử thi.

Tại bản Kết luận giám định số 376/KL-PC54 ngày 15/4/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận nguyên nhân chết của Phùng Xuân Tác: Đa chấn thương: chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy kín 1/3 sườn đòn phải.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

1- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α, màu đỏ - đen - bạc, không có biển số sau tai nạn có các dấu vết hư hỏng sau:

- + Lồng chân gương chiếu hậu trái, gương xoay lệch ra phía ngoài.
- + Mặt trước chân gương chiếu hậu phải có vết mài sát ngang, kích thước (4,5x1)cm, vỡ hoàn toàn kính gương.
- + Vị trí trên, giữa kính đèn pha và ốp nhựa phía bên trên của đèn có vết mài sát ngang, kích thước (7,5x1)cm.
- + Vỡ ốp nhựa bên ngoài đèn xi nhan trước bên phải, ốp nhựa trên đèn có vết mài sát mất sơn ngang, kích thước (7x1)cm.
- + Vỡ ốp nhựa bên ngoài đèn xi nhan trước trái, bật rời cụm đèn xi nhan còn dính dây điện.
- + Đầu chắn bùn trước có vết mài sát ngang kích thước (7x5)cm.
- + Má trái lớp trước cách vị trí chân van có vết xước dài, kích thước (8x0,3)cm.
- + Phần dưới cánh yếm trái bị dập vỡ dài 11cm.
- + Thân cần số trước cong ra ngoài, gập về phía sau 7cm so với vị trí ban đầu.
- + Đẻ chân người lái bên trái cong về phía sau 6cm so với vị trí bình thường, tuột đệm cao su ra phía ngoài, xoay lệch về phía sau.
- + Đầu cần phanh cong ra ngoài gập về phía sau ép sát vào giá bảo hiểm lốc máy bên phải.
- + Đẻ chân người lái bên phải cong lên trên về phía sau 7cm so với vị trí bình thường, đầu ngoài đệm cao su nứt, vỡ hở đầu trục sắt bị mài sát.
- + Mặt ngoài ốp bảo hiểm ống xả có vết hằn, bẹp lún, kích thước (8x5)cm.
- + Mặt ngoài giá bảo hiểm cuối yên bên phải có vết hằn mài sát, kích thước (15x2,5)cm.

+ Kỹ thuật an toàn phương tiện: Tay lái thẳng; phanh trước, phanh sau có hiệu lực; hai lốp bảo đảm; đèn, còi hoạt động bình thường, công tắc đèn ở chế độ đèn pha mở.

2- Xe mô tô nhãn hiệu TEAM, loại xe Wave, màu xanh rêu, biển số 98L3-6962, sau tai nạn có các dấu vết hư hỏng sau:

+ Gương chiếu hậu bên trái bị xoay lệch ngả về phía trong, vỡ hoàn toàn kính gương, thân nhựa dập vỡ.

+ Gãy vỡ ốp tay lái, vị trí chân gương chiếu hậu phải, kích thước (4x3)cm.

+ Gãy vị trí chốt hãm tay phanh trước bên phải.

+ Mặt trước đầu tay ga bị mài sước, nham nhở, kích thước (2,5x0,5)cm.

+ Phần bên phải kính đèn pha bên phải có vết mài sát ngang, kích thước (5x3)cm.

+ Gãy vỡ hoàn toàn cánh yếm trái.

+ Bật rời cánh yếm phải.

+ Đệm cao su, đầu để chân người lái bên phải rách nham nhở, để lộ đầu trục mài sát kim loại.

+ Đầu cần số trước cong gấp ra ngoài về sau.

+ Để chân người lái bên trái cong về sau 15cm so với vị trí bình thường.

+ Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phanh tay bị gãy không kiểm tra được. Đèn công tắc ở chế độ mở. Phanh chân có hiệu lực.

Kết quả giám định cơ chế dấu vết và vị trí xảy ra tai nạn: Tại bản Kết luận giám định số 564/KL-PC54 ngày 30/5/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Các dấu vết chùn cong, rách, trượt sước kim loại, cao su, dính chất màu đen, hướng từ trước ra sau ở cần số, để chân trước bên trái của xe mô tô không biển kiểm soát, số máy 7015550 được hình thành do va chạm với vị trí các dấu vết chùn cong, rách trượt sước cao su, kim loại, hướng từ trước ra sau ở cần số, để chân trước bên trái của xe mô tô 98L3- 6962 tạo nên, chiều hướng va chạm ngược chiều.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô không biển kiểm soát, số máy 7015550 với xe mô tô biển số 98L3- 6962 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày sước mặt đường ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng Sơn Động - Bắc Giang.

- Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Điều kiện của phương tiện và người điều khiển:

- Xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Team, loại xe Wave, biển số: 98L3- 6962 chủ sở hữu là ông Phùng Xuân T: không có giấy chứng nhận đăng ký xe, không có giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe, ông Phùng Xuân T có Giấy phép lái xe theo quy định.

- Xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, không có biển kiểm soát, số máy 7015550: chưa có Giấy chứng nhận đăng ký xe, chủ sở hữu là chị Bằng Thị P, sinh năm 1977, chỗ ở: thôn G, xã Q, huyện L. Xe do chị P mua tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung Việt ở khu Trường Chinh, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn nhưng chưa trả hết

tiền nên chưa có đăng ký. Người điều khiển xe là Nguyễn Văn D chưa có Giấy phép lái xe.

- Đối với chị Bằng Thị P là chủ xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, không có biển kiểm soát, số máy 7015550, chị P không biết việc Nguyễn Văn D lấy xe mô tô của mình đi và gây tai nạn do đó Cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với chị P là có căn cứ.

Thiệt hại về tài sản: Tại bản Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐ và số 65/KL-HĐ ngày cùng ngày 19/4/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Team, loại xe Wave, biển số: 98L3- 6962 thiệt hại là 520.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không biển số thiệt hại là 940.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 1.460.000 đồng.

Ngày 23/6/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, không biển số cho bà Bằng Thị P và 01 xe mô tô nhãn hiệu Team, loại xe Wave, biển số 98L3- 6962 cho anh Phùng Văn T.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia, khi gặp xe mô tô đi ngược chiều không tránh về phía bên phải theo chiều đi mà đi lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông Phùng Xuân T điều khiển đi ngược chiều đến, hậu quả ông T tử vong. Hành vi trên của Nguyễn Văn D đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 8 Điều 8 quy định: “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100mililit máu hoặc 0,25 miligam/ 1 lít khí thở”.

Khoản 1 Điều 9 quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Khoản 1 Điều 17 quy định: “Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về phía bên phải theo chiều xe chạy của mình.”

Từ những nội dung đó, bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-LN ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Dương về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Phùng Văn T giữ nguyên những lời khai tại Cơ quan điều tra, anh T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn D. Về phần trách nhiệm bồi thường, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên và những người làm chứng mặc dù đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn D và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Văn D từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/02/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn D phải bồi thường gì thêm. Do đó về phần trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn D không có ý kiến gì tranh luận.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Phùng Văn T trình bày: Bị cáo đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, đã bồi thường thỏa đáng cho người bị hại. Nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng có phần lỗi của ông Phùng Xuân T vì trước khi xảy ra tai nạn ông T có uống rượu ở nhà, mức án Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng đối với bị cáo. Anh đề nghị xử phạt bị cáo D ở mức 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo Nguyễn Văn D bị truy tố theo hai tình tiết định tội theo khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 đó là không có giấy phép lái xe và sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Viện kiểm sát đề nghị mức án trên là phù hợp quy định của pháp luật và vẫn giữ nguyên quan điểm. Không đồng ý đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Anh Phùng Xuân T đối đáp: Mức án đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị xem xét lại.

Đại diện Viện kiểm sát không đối đáp gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn D xin hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận: Bị cáo là người chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 19 giờ ngày 15/02/2016 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave không có biển kiểm soát, số máy 7015550 trong tình trạng có sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,299 miligam/lít khí thở) đi trên Quốc lộ 31 theo hướng Bắc Giang – Sơn Động. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô đến Km 45 + 200 Quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn phố K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Do không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ về tránh xe ngược chiều dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều do ông Phùng Xuân T điều khiển. Hậu quả làm ông T tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng với thiệt hại là 1.460.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi Phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-LN ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận để xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng sử dụng rượu, bia. Không chấp hành các quy định về an toàn giao thông, xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Phùng Xuân T tử vong. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn do bị cáo, do đó cần phải có một hình phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như nhằm mục đích đấu tranh, phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D là phù hợp quy định của pháp luật.

Do bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định, trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật đối với bị cáo, tuy nhiên vẫn cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật và công dân có ích cho gia đình, xã hội.

Đối với đề nghị của đại diện hợp pháp của người bị hại về việc cho bị cáo được hưởng án treo: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn D bị truy tố về tội rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù, quá trình điều tra vụ án bị cáo nhiều lần bỏ trốn và bị Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã. Trong tình hình tội phạm về “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” trên địa bàn huyện Lục Ngạn có dấu hiệu gia tăng, đặc biệt là tình trạng điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe rồi gây tai nạn, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang lo lắng đối với người tham gia giao thông. Do đó nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật chung đối với người tham gia giao thông trên địa bàn, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo, không chấp nhận đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp quy định của pháp luật.

Mặc dù ở thời điểm xét xử Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành, nhưng xét thấy hình phạt đối với tội phạm này của Bộ luật hình sự năm 2015 là nặng hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về áp dụng pháp luật theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn D là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với trách nhiệm của chị Bằng Thị P là chủ xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, không có biển kiểm soát, số máy 7015550: Chị Phương không biết việc Nguyễn Văn D lấy xe mô tô của mình đi và gây tai nạn do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với chị P. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm đối với chị Bằng Thị P là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo Nguyễn Văn D đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Anh Phùng Văn T là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn D phải bồi thường gì thêm. Đối với thiệt hại của hai chiếc xe mô tô, chị Bằng Thị P và anh Phùng Văn T đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí sửa chữa. Xét thấy vấn đề trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận xong và không yêu cầu giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề này.

Đối với số tiền 40.000.000 đồng mà gia đình chị Bằng Thị P bỏ ra để bồi thường cho người bị hại, nay chị Bằng Thị P không yêu cầu bị cáo D phải trả lại số tiền này cho gia đình chị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 23/6/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, không biển kiểm soát cho gia đình chị Bằng Thị P. Trả lại một xe mô tô nhãn hiệu Team, loại xe wave biển số 98L3-6962 cho anh Phùng Văn T. Xét thấy việc xử lý vật chứng trên của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề này.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Xử phạt: Nguyễn Văn D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 11/02/2018.

2. Về án phí: Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Q, huyện L;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bộ phận THAHS;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn